

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2024

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian: 09 giờ 00, thứ 5 – ngày 21 tháng 11 năm 2024
- Địa điểm: Tầng 1, tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Hình thức họp: Trực tuyến

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

STT	Nội dung
I	KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
1	Kiểm tra tư cách cổ đông. Tiến hành thủ tục đăng ký, hướng dẫn đăng nhập, đăng ký online.
II	KHAI MẠC ĐẠI HỘI
1	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội.
2	Khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự.
3	Thông qua danh sách Chủ tọa Đại hội, Ban kiểm tra tư cách đại biểu, Thư ký ĐH, Ban Kiểm phiếu.
4	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế biểu quyết.
5	Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội.
III	NỘI DUNG ĐẠI HỘI
1	Tờ trình về việc Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí.
2	Tờ trình về việc Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí.
3	Tờ trình về việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty.
4	Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.
IV	TỔNG KẾT ĐẠI HỘI
1	Hướng dẫn biểu quyết và biểu quyết thông qua các Tờ trình.
2	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
5	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.
6	Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.
7	Bế mạc Đại hội.

Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2024

DỰ THẢO

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương bằng hình thức Đại hội trực tuyến (sau đây được gọi tắt là “Đại hội”) và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại Đại hội trực tuyến.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Cổ đông:** là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Mã chứng khoán: PVP - Sau đây Công ty được gọi tắt là: “Pacific”), có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ bất thường chốt ngày 22/10/2024 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ bằng văn bản và đã được Pacific cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

2. **Đại hội trực tuyến:** là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 được tổ chức thông qua áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin hiện đại để truyền tải âm thanh và/hoặc hình ảnh Đại hội, cho phép các cổ đông ở các địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

3. **Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến:** bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi Đoàn Chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến bằng Tài khoản truy cập đã được Pacific cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.

4. **Bỏ phiếu điện tử:** là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo hình thức bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.

5. **Hệ thống trực tuyến:** là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Pacific sử dụng để phục vụ việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và/hoặc bỏ phiếu điện tử.

6. **Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến:** là việc cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập để truy cập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Pacific.

7. **Thông tin đăng nhập:** Bao gồm Tên đăng nhập (Username/ID) và mật khẩu (Password) Trong Thư mời họp hoặc mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông/người được cổ đông ủy quyền. Tên đăng nhập và mật khẩu được Pacific cung cấp duy nhất cho từng cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền tại Thư mời họp hoặc số điện thoại của cổ đông/người được cổ đông ủy quyền.

8. **Thời gian mở Hệ thống trực tuyến:** là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu, đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Thời gian biểu quyết các nội dung của Đại hội thực hiện theo quy định của Ban tổ chức Đại hội.

9. **Thời gian đóng cửa Hệ thống trực tuyến:** là thời điểm Hệ thống trực tuyến đóng truy cập, biểu quyết theo thông báo của Chủ tọa đại hội.

10. **Các từ viết tắt có ý nghĩa như sau:** ĐHĐCĐ/Đại hội: Đại hội đồng cổ đông; HĐQT: Hội đồng quản trị; BKS: Ban Kiểm soát; KSV: Kiểm soát viên.

CHƯƠNG II ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền hợp lệ bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội và đã được Pacific cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Hình thức tham dự Đại hội

Cổ đông được coi là tham dự cuộc họp Đại hội trực tuyến theo quy định sau đây:

1. Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến. Tài khoản truy cập của cổ đông sẽ được mã hóa để đảm bảo xác thực tư cách cổ đông tham dự. Pacific thông báo cho cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thư mời họp.

2. Các cổ đông đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến sẽ được xác thực tư cách tham dự ĐHĐCĐ và được xem là tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội nếu Cổ đông đã hoàn thành việc đăng nhập tại ngày Đại hội bằng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu/mã OTP do Pacific cung cấp.

3. Ban tổ chức Đại hội có thể thực hiện mở cửa Hệ thống trực tuyến để cổ đông có thể truy cập Hệ thống để biểu quyết trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ trực tuyến, thời điểm mở cửa Hệ thống trực tuyến được Ban tổ chức ĐHĐCĐ thông báo trên website tổ chức ĐH (nếu có). Cổ đông thực hiện thủ tục đăng nhập (check in) trước khi thao tác biểu quyết. Khi cổ đông hoàn thành việc biểu quyết trước ngày khai mạc Đại hội sẽ được tính là cổ đông tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Quyền của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

a. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu

quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

b. Cổ đông thực hiện tham dự Đại hội trực tuyến thì thực hiện đăng nhập vào hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: **pvp.bvote.vn** để tham dự Đại hội và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Cổ đông có thể đăng nhập thông qua hình thức sau:

- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mã OTP để đăng nhập vào hệ thống hoặc;
- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu trong Thư mời họp để đăng nhập vào hệ thống.

c. Cổ đông và đại diện cổ đông có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Quy định này cũng áp dụng đối với cổ đông đăng nhập hệ thống tham dự Đại hội trực tuyến.

d. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ Pacific.

- Đại diện được ủy quyền sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ bằng văn bản của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, Pacific sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Pacific cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền qua thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Pacific. Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chịu sự điều khiển của Đoàn Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Trường hợp người được ủy quyền là cổ đông của Pacific thì sau khi Pacific nhận được văn bản ủy quyền hợp lệ, số lượng cổ phần của bên ủy quyền sẽ được cộng dồn vào số cổ phần của bên nhận ủy quyền khi tham dự Đại hội.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

a) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự.

b) Cổ đông tham dự họp thông qua Hệ thống trực tuyến có nghĩa vụ:

- Chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

- Tham dự, thực hiện biểu quyết, phát biểu phù hợp với hướng dẫn của Đoàn chủ tịch và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội.

- Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên Hệ thống trực tuyến, trừ trường hợp cung cấp cho người đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông. Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại Khoản này tương tự như cổ đông. Trường hợp để lộ thông tin dẫn đến sự cố, Cổ đông sẽ phải tự chịu trách nhiệm về các rủi ro, tổn thất phát sinh từ việc truy cập trái phép hoặc sử dụng thông tin không đúng mục đích.

- Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của cổ đông trên Hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông.

- Phải thường xuyên cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực tại nơi lưu ký chứng khoán để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị và đề xuất với ĐHĐCĐ. Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự Đại hội: Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Pacific và Quy chế này; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Phương thức kiểm tra: Tổ kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

3. Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Tổ.

Điều 7. Đoàn Chủ tọa Đại hội

1. Đoàn Chủ tọa đại hội do Đại hội biểu quyết thông qua có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của phiên họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để phiên họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b) Chỉ định Tổ thư ký và giới thiệu để Đại hội bầu chọn Tổ kiểm phiếu;

c) Hướng dẫn việc thảo luận tại phiên họp;

d) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

e) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

4. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phán ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (*phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Pacific*) nếu nhận thấy rằng:

a) Hành vi của những người tham dự cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Tổ thư ký Đại hội

1. Tổ thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.

2. Tổ thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; tiếp nhận câu hỏi của cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp, trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Tổ kiểm phiếu

1. Tổ kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Đoàn Chủ tọa Đại hội.
2. Tổ kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Tổ.
3. Tổ kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn cho cử động cách thức biểu quyết tại Đại hội trực tuyến.
 - b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cử động và đại diện cử động đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
 - c. Tổng hợp và báo cáo kết quả biểu quyết các vấn đề của đại hội theo chỉ định của Chủ tọa;
 - d. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cử động;
 - e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
 - f. Cùng Đoàn Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết (nếu có) và báo cáo đề Đại hội đồng cử động quyết định;
 - g. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG IV TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cử động dự họp đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cử động được chốt tại ngày 22/10/2024 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện. Tổ Kiểm tra tư cách cử động thông báo số lượng cử động tham dự, tổng số cử phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 11. Cách thức tiến hành và trật tự Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cử động.

Điều 12. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung họp của Đại hội phải được Đại hội đồng cử động thông qua ngay trong phần khai mạc cuộc họp.
2. Trường hợp trong quá trình tổ chức cuộc họp nếu Chủ tọa có đề xuất thay đổi chương trình và nội dung họp, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

Điều 13. Tiến hành họp ĐHĐCĐ

1. Chủ tọa điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ diễn ra theo đúng trình tự, nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
2. ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua các nội dung chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết tại Quy chế này. Cử động thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến bằng hình thức thảo luận, chất vấn trực tuyến và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tọa hoặc gửi câu hỏi gửi cho Đoàn Chủ tọa Đại hội thông qua hệ thống

trực tuyến.

3. Chủ tọa sẽ bố trí thời gian hợp lý để trả lời các câu hỏi của cổ đông. Nếu quá thời lượng của chương trình, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản. Tô Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Điều 14. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua, việc thông qua quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đối với các báo cáo, tờ trình tại Đại hội được quy định cụ thể như sau:

- Các nội dung quy định tại khoản 1 điều 148 Luật doanh nghiệp, được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành.
- Các nội dung còn lại: được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành.

Điều 15. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Thời gian biểu quyết

- a. Thời điểm biểu quyết: Thời điểm cổ đông/người được ủy quyền có thể thực hiện biểu quyết/ bầu cử là thời điểm chính thức mở cổng biểu quyết. Cổng biểu quyết được mở khi Đoàn chủ tọa điều hành ĐHĐCĐ thông báo thời gian biểu quyết bắt đầu hoặc một thời điểm khác trước thời điểm diễn ra ĐH trực tuyến được Ban tổ chức ĐHĐCĐ thông báo trên website tổ chức ĐH.
- b. Thời điểm kết thúc việc biểu quyết: Thời điểm kết thúc việc biểu quyết/bầu cử là thời điểm được Đoàn chủ tọa điều hành ĐHĐCĐ thông báo chính thức thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.
- c. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại ĐHĐCĐ. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm mở cửa hệ thống đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo thông báo của Đoàn chủ tọa.

2. Cách thức biểu quyết

a. Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống trực tuyến, cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Quy chế này. Mỗi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà cổ đông được cung cấp tại Thư mời họp và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến. Hướng dẫn truy cập được gửi kèm Thông báo mời họp đến từng cổ đông, đồng thời được đăng tải trên website Pacific.

b. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông.

c. Phương thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “**Tán thành**”, “**Không tán thành**”, “**Không ý kiến**” đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút “**Gửi biểu quyết**” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống.

- Cổ đông/người được ủy quyền hoàn thành việc gửi biểu quyết trước thời điểm kiểm

phiếu theo quy định. Khi đã gửi biểu quyết, cổ đông/người được ủy quyền không thể thay đổi kết quả mà mình đã biểu quyết.

- Đối với các nội dung biểu quyết thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Trường hợp cổ đông không thể thực hiện việc biểu quyết bổ sung thì nội dung thay đổi đó được coi là cổ đông không tham dự biểu quyết. Các nội dung khác mà cổ đông đã biểu quyết trước đó không thay đổi.

- Kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông là tổng hợp kết quả biểu quyết được ghi nhận tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu do Chủ tọa thông báo tại ĐHĐCĐ. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, hệ thống trực tuyến sẽ được khóa lại và cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thể thực hiện biểu quyết đối với nội dung đã bị khóa. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Tổ kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

d. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết đối với từng nội dung do Đoàn Chủ tọa hoặc Tổ kiểm phiếu công bố.

e. Khi điều hành đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về các địa chỉ hỗ trợ nêu tại Thông báo mời họp để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống là kết quả cuối cùng và Công ty được miễn trừ trách nhiệm về kết quả biểu quyết của cổ đông khi cổ đông đã đăng nhập hợp lệ và biểu quyết trên hệ thống.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có tham gia biểu quyết, có chọn phương án biểu quyết và hoàn thành việc gửi trên hệ thống trực tuyến. Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ.

Trường hợp cổ đông đăng nhập thành công để tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không lựa chọn ý kiến nào (không đánh dấu chọn vào ô nào) sẽ được hiểu là cổ đông từ chối quyền và không tham dự biểu quyết tại nội dung đó; số phiếu của cổ đông này không được cộng vào tổng số phiếu tham gia biểu quyết của nội dung không được chọn đó.

Điều 16. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Chữ ký của Chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 17. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất **33%** tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì cuộc họp được triệu tập lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 6 chương, 18 Điều, được thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc: Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific).

Nhằm tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với Điều lệ Công ty đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty và cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung cụ thể như sau:

Với lợi thế là đơn vị có năng lực và nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sở hữu, quản lý khai thác tàu dầu thô ở cả thị trường trong nước và quốc tế, Công ty Pacific đã được Tổng Công ty PVTrans (là cổ đông lớn của Công ty Pacific với tỷ lệ sở hữu trên 51%) tiếp tục giao cho đơn vị quản lý thực hiện Hợp đồng dịch vụ vận tải dầu thô với Công ty CP Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) và quản lý khai thác tàu dầu thô của PVTrans trong năm 2023-2024. Trên cơ sở Nghị quyết số 26/NQ-TBD-HĐQT, ngày 26/11/2023 phê duyệt chủ trương theo tờ trình số 34/TTr-GĐ, ngày 08/11/2023 của Giám đốc công ty, Pacific đã ký Hợp đồng ủy thác số 167/HD2023/PVT-PAC ngày 29/11/2023 với Tổng công ty PVTrans, thời hạn 2 năm và phí quản lý ủy thác là 16,45 triệu đồng/2 tàu/ngày. Các giá trị giao dịch khác tùy thuộc theo phát sinh cụ thể của đội tàu trong quá trình hoạt động. Ngoài ra, trong trường hợp BSR có phát sinh các lô hàng cần thêm tàu Aframax vận chuyển, Pacific có thể tham gia vận chuyển bằng tàu của Pacific và sẽ được hưởng doanh thu, lợi nhuận từ việc cho thuê tàu hoặc được hưởng phí quản lý khi triển khai thuê tàu ngoài cho BSR.

Trên thực tế, Hợp đồng ủy thác quản lý nói trên đã và đang góp phần mang lại hiệu quả cho hoạt động SXKD của công ty, với tổng giá trị thực hiện năm 2023 là 746 tỷ đồng và 6 tháng đầu năm 2024 là 332 tỷ đồng, ước thực hiện cả năm 2024 là 628 tỷ đồng. Tổng giá trị các giao dịch thực hiện liên quan đến Hợp đồng ủy thác trên 700 tỷ đồng/năm chủ yếu do phát sinh nhiều các nghiệp vụ chi hộ logistics, đại lý hàng hải, cấp nhiên liệu cho các tàu dầu thô của Tổng công ty. Như vậy, Hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi nhận tại Báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm 30/06/2024 của Công ty Pacific.

Việc ký Hợp đồng quản lý ủy thác nêu trên giữa Công ty Pacific và Tổng công ty PVTrans được coi là giao dịch với bên có quyền và lợi ích có liên quan (do PVTrans hiện là cổ đông chi phối và kiểm soát với tỷ lệ nắm giữ 64,92% vốn điều lệ công ty Pacific). Vì vậy, căn cứ quy định tại mục b, khoản 3, Điều 167 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và mục c, khoản 4, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP thì việc ký Hợp đồng này cần phải được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) chấp thuận.

Vì vậy, để đảm bảo tính chủ động và linh hoạt trong quá trình thực hiện, Hội đồng quản trị kính trình ĐHQĐ thông qua các nội dung cụ thể như sau:

- Thông qua việc ký Hợp đồng ủy thác quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyển dầu thô với BSR và dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của PVTrans ký giữa Công ty Pacific và Tổng công ty PVTrans giai đoạn 2023-2024 (*Bảng tóm tắt các nội dung chính của Hợp đồng ủy thác quản lý đính kèm*).

- Ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty Pacific chủ động chỉ đạo đàm phán, ký kết các Phụ lục điều chỉnh nội dung/gia hạn Hợp đồng ủy thác và/hoặc ký hợp đồng ủy thác mới cho giai đoạn từ 2025 và các năm tiếp theo, trên cơ sở đảm bảo tối ưu hiệu quả, không làm giảm lợi ích của Công ty và các cổ đông.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Mạnh Tuấn

BẢNG TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG ỦY THÁC QUẢN LÝ GIỮA CÔNG TY PACIFIC VÀ TỔNG CÔNG TY PVTRANS

1. Các thông tin chung:

- Bên uỷ thác (Bên A): Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bên nhận uỷ thác (Bên B): Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Cấu trúc của HĐUT phù hợp với thông lệ chung về quản lý khai thác/thương mại tàu có tính đến tương tác với các bên liên quan:

- Quy định về phạm vi của ủy thác quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyển.
- Quy định về phạm vi của ủy thác quản lý thương mại và phối hợp giám sát quản lý kỹ thuật đối với khai thác các tàu dầu thô của Tổng công ty.

2. Nội dung chính của HĐUT:

Bên A uỷ thác cho Bên B quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyển dầu thô với BSR và thực hiện dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Bên A, cụ thể:

- Phạm vi uỷ thác: Bên B thay mặt Bên A thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Bên A trong công tác điều độ sản xuất vận chuyển và các việc phát sinh kèm theo của Hợp đồng vận chuyển dầu thô giữa PVTrans với BSR (HĐVC) trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Bên A, Bên B, HĐVC và HĐUT.

- Phạm vi quản lý khai thác tàu dầu thô Bên A: Bên B thực hiện dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Bên A theo danh sách tàu được Bên A cung cấp, với tư cách là nhà quản lý khai thác/thương mại tàu dầu thô của Bên A, lập kế hoạch khai thác, tổ chức khai thác, báo cáo hiệu quả khai thác.

- Ngoài ra, trong trường hợp BSR có nhu cầu thuê thêm tàu để vận chuyển các lô hàng phát sinh, Bên B có thể tham gia vận chuyển bằng tàu của Bên B thông qua HĐVC giữa Bên A với BSR và sẽ được hưởng doanh thu, lợi nhuận từ việc cho thuê tàu, hoặc được hưởng phí quản lý khi triển khai thuê tàu ngoài cho BSR.

- Các nội dung chính của Hợp đồng bao gồm:

- + Nội dung uỷ thác và phạm vi uỷ thác.
- + Giá cước vận chuyển, chi phí và phương thức thanh toán.
- + Quyền và nghĩa vụ của các bên.
- + Thương, phạt hợp đồng.
- + Thoả thuận về giải quyết tranh chấp.
- + Thông tin các tàu dầu thô của Bên A.
- + Mức khoán cảng phí, chi phí đại lý các tàu dầu thô của Bên A.
- + Quy trình phối hợp với các bên liên quan trong quá trình quản lý khai thác

tàu.

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc: Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen
giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và
Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific).

Nhằm tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với Điều lệ Công ty đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty và cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung cụ thể như sau:

Năm 2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Pacific đã có Nghị quyết số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ, ngày 19/6/2015 thông qua việc ký kết Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO Dai Hung Queen với Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans) và ủy quyền cho HĐQT Công ty Pacific xem xét, quyết định phê duyệt các nội dung cập nhật điều chỉnh Hợp đồng trong quá trình thực hiện. Trên cơ sở đó, Công ty Pacific đã ký kết Hợp đồng số 59/HD2015/PVT-PAC (Hợp đồng số 59) với Tổng công ty PVTrans ngày 09/6/2015 để triển khai thực hiện, với thời hạn 10 năm (2015-2025).

Quá trình thực hiện Hợp đồng số 59 cho thuê tàu trần FSO Dai Hung Queen và các Phụ lục điều chỉnh kèm theo của Hợp đồng đã giúp công ty sử dụng có hiệu quả tài sản hình thành từ dự án “**Hoán cải tàu Aframax đóng dỡ dang tại Vinashin thành kho chứa nổi FSO cho mỏ Đại Hùng**”. Qua thời gian từ tháng 5/2015 cho đến nay, hoạt động kinh doanh cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen với PVTrans đã mang lại doanh thu và lợi nhuận tốt, đồng thời tạo ra dòng tiền ổn định đủ cân đối để trả nợ các khoản vay ngân hàng, khoản nợ bảo lãnh của PVN thông qua PVTrans và đang dần thu hồi vốn cho Chủ đầu tư, đạt được các mục tiêu của dự án đề ra. Dự kiến đến tháng 5/2025, tổng doanh thu lũy kế từ hoạt động cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen là hơn 2.540 tỷ đồng và lợi nhuận gộp lũy kế là gần 900 tỷ đồng (Chi tiết Bảng tổng hợp Doanh thu/lợi nhuận giai đoạn 2015 - 2025 như đính kèm).

Căn cứ nội dung các cuộc họp và làm việc giữa PVTrans/Pacific và chủ mỏ Đại Hùng là Tổng công ty tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí (PVEP), theo đó mỏ Đại Hùng sẽ tiếp tục duy trì kế hoạch khai thác đến năm 2036 và các bên đề nghị đàm phán thống nhất phương án thuê tàu FSO Dai Hung Queen cho giai đoạn tiếp theo

2025-2036. Nhận thấy đây là cơ hội tốt để tiếp tục phương án khai thác tàu chứa xuất dầu thô FSO Dai Hung Queen, thay vì phải sửa chữa hoán cải để tiếp tục khai thác như trong FS “**Hoán cải tàu Aframax đóng dở dang tại Vinashin thành kho chứa nổi FSO cho mỏ Đại Hùng**”, nên Công ty Pacific cần nắm bắt cơ hội để cùng Tổng công ty PVTrans đàm phán và làm việc với PVEP về phương án cho thuê cụ thể trong giai đoạn tới.

Việc ký Hợp đồng cho thuê tàu nêu trên giữa Công ty Pacific và Tổng công ty PVTrans là giao dịch với bên có quyền và lợi ích có liên quan (do PVTrans hiện là Cổ đông chi phối và kiểm soát với tỷ lệ nắm giữ 64,92% vốn điều lệ công ty Pacific). Vì vậy, căn cứ quy định tại mục b, khoản 3, Điều 167 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và mục c, khoản 4, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, để kịp thời quyết định các nội dung, điều kiện, điều khoản chủ yếu trong quá trình đàm phán Phương án và Hợp đồng cho thuê tàu chứa FSO Dai Hung Queen giữa PVEP với PVTrans cho giai đoạn tiếp theo, Hội đồng quản trị xin ý kiến ĐHĐCĐ phê duyệt:

- Chấp thuận và thông qua về mặt chủ trương việc tiếp tục đàm phán và ký gia hạn/ký mới Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO Dai Hung Queen với Tổng công ty PVTrans cho giai đoạn tiếp theo từ năm 2025 đến 2036.

- Chấp thuận và giao cho HĐQT Công ty Pacific chủ động chỉ đạo đàm phán, phê duyệt các nội dung của Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO Dai Hung Queen với PVTrans trên cơ sở đảm bảo đem lại hiệu quả cho dự án không thấp hơn trong FS “**Hoán cải tàu Aframax đóng dở dang tại Vinashin thành kho chứa nổi FSO cho mỏ Đại Hùng**” đã được phê duyệt (*Bảng tóm tắt các nội dung chính của Hợp đồng cho thuê tàu như đính kèm*).

HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện vào Đại hội cổ đông gần nhất sau khi hoàn thành việc ký kết gia hạn Hợp đồng cho thuê từ năm 2025 và các năm tiếp theo.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Mạnh Tuấn

**BẢNG TỔNG HỢP DOANH THU/LỢI NHUẬN GIAI ĐOẠN 2015 -2025
HỢP ĐỒNG CHO THUÊ TÀU FSO DAI HUNG QUEEN**

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Năm	Doanh thu	Lợi nhuận gộp
1	Từ tháng 5/2015 đến tháng 12/2023	2.194,21	771,27
2	Ước thực hiện năm 2024 đến tháng 5/2025	346,30	126,49
	Tổng cộng	2.540,52	897,76

**BẢNG TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHÍNH
CỦA HỢP ĐỒNG CHO THUÊ TÀU FSO ĐẠI HUNG QUEEN GIỮA
CÔNG TY PACIFIC VÀ TỔNG CÔNG TY PVTRANS
(DỰ KIẾN TỪ NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2036)**

1. Các thông tin chung:

- Chủ tàu: Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bên thuê tàu: Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 2, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Tàu cho thuê: FSO PVN Đại Hưng Queen.

- Một số thông tin sơ bộ về tàu cho thuê: tên tàu, loại tàu, dung tích toàn phần, thời gian đóng tàu, cấp đăng kiểm,....

- Chi tiết đặc tính kỹ thuật của tàu và thông số kỹ thuật của máy móc thiết bị trên tàu.

- Các thông tin điều khoản chính của Hợp đồng: Thời gian thuê tàu, giá thuê tàu, cầm cố/thế chấp, bảo hiểm,....

2. Điều kiện và điều khoản chính của Hợp đồng

- Chủ tàu là Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương chấp thuận cho Bên thuê tàu là Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí thuê tàu FSO PVN Đại Hưng Queen để cung ứng dịch vụ cho thuê, vận hành và bảo dưỡng Kho nổi chứa và xuất dầu thô cho PVEP nhằm phục vụ hoạt động khai thác dầu tại mỏ Đại Hùng, lô 05-1a ngoài khơi Việt Nam.

- Hình thức thuê: cho thuê tàu trần (bareboat)

- Thời hạn thuê: dự kiến từ năm 2025 đến năm 2036.

- Các điều khoản quy định chi tiết về quyền và trách nhiệm của Chủ tàu và Bên thuê tàu bao gồm:

+ Giao tàu: thời gian giao tàu, hủy hợp đồng do giao tàu chậm.

+ Giới hạn hoạt động của tàu, giám định khi giao và trả tàu.

+ Kiểm tra tàu, bản kiểm kê, dầu và vật tư dự trữ.

+ Bảo dưỡng và khai thác.

+ Tiền thuê tàu và điều khoản thanh toán.

+ Bảo hiểm, sửa chữa và đăng kiểm tàu.

+ Các điều khoản về bồi thường, quyền lưu giữ, cứu hộ, di dời tàu đắm, tổn thất chung.

+ Chuyển nhượng hợp đồng, cho thuê lại và bán tàu, tạm dừng và chấm dứt Hợp đồng, lấy lại tàu.

+ Các trường hợp bất khả kháng trong quá trình thuê tàu.

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc: Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific).

Nhằm phát triển và mở rộng phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong lĩnh vực bán buôn nhiên liệu, phù hợp xu hướng chung trong việc sử dụng năng lượng sạch hiện đang được ưu tiên ở hầu hết các nền kinh tế. Qua đó mở ra các cơ hội để Công ty tiếp cận và tham gia sâu rộng hơn trong lĩnh vực này, nhằm tối đa hoá việc sử dụng nguồn lực, mang lại hiệu quả cho Công ty và lợi ích cho các cổ đông. Vì vậy, Hội đồng Quản trị Công ty Pacific kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty với nội dung chính như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung chi tiết đối với các ngành nghề kinh doanh hiện tại của Công ty:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	Không thay đổi nội dung này	5022	
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)	Không thay đổi nội dung này	4659	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: lưu trữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	Không thay đổi nội dung này	5210	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng, dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.)	Không thay đổi nội dung này	5222	
5	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	Không thay đổi nội dung này	5224	
6	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)) (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).	4661	
7	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp; bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại) (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các	Không thay đổi nội dung này	4669	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<i>hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)</i>			
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên (không hoạt động tại trụ sở)	Không thay đổi nội dung này	0910	
9	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải dầu thô.	Không thay đổi nội dung này	5012	X
10	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: <i>Dịch vụ giới thiệu việc làm (trừ cho thuê lại lao động). (Trừ dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)</i>	Không thay đổi nội dung này	7830	
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: <i>Dịch vụ môi giới tàu biển; đại lý hàng hải, cung ứng tàu biển. Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế. (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy</i>	Không thay đổi nội dung này	5229	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh trước khi sửa đổi	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết (nếu có)	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<p>chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải và hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không).</p>			
12	<p>Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Đào tạo nghề.</p>	Không thay đổi nội dung này	8532	
13	<p>Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: sửa chữa tàu biển (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</p>	Không thay đổi nội dung này	3315	
14	<p>Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải.</p>	Không thay đổi nội dung này	7730	

2. Bảng ngành, nghề kinh doanh sau khi bổ sung và cập nhật chi tiết như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.)</i>	4659	
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: lưu trữ hàng hóa <i>(trừ kinh doanh kho bãi)</i>	5210	
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy <i>(trừ dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng, dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.)</i>	5222	
5	Bốc xếp hàng hóa <i>(trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).</i>	5224	
6	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>(trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải).</i>	4661	
7	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>(trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp; bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi</i>	4669	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<i>kim loại) (trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa: thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)</i>		
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên (không hoạt động tại trụ sở)	0910	
9	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải dầu thô.	5012	X
10	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: <i>Dịch vụ giới thiệu việc làm (trừ cho thuê lại lao động). (Trừ dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)</i>	7830	
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: <i>Dịch vụ môi giới tàu biển; đại lý hàng hải, cung ứng tàu biển. Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế. (trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị</i>	5229	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi sửa đổi	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	<i>thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải và hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không).</i>		
12	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: <i>Đào tạo nghề.</i>	8532	
13	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: <i>sửa chữa tàu biển (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)</i>	3315	
14	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: <i>Cho thuê phương tiện vận tải.</i>	7730	

3. Giao cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ MẠNH TUẤN

Số: /NQ-TBD-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số /BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày / /2024 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua những nội dung sau:

1) Tờ trình về việc Hợp đồng ủy thác quản lý giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (Phụ lục 01).

2) Tờ trình về việc Hợp đồng cho thuê tàu FSO Dai Hung Queen giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (Phụ lục 02).

3) Tờ trình về việc điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh Công ty (Phụ lục 03).

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 3. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2024 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- BKS, HĐQT, BGĐ;
- Lưu: VT, HĐQT (MN, 05b).